|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN ĐĂK GLEI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND |  *Đăk Glei, ngày tháng năm 2022* |

**DỰ THẢO**

 **NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh một số nội dung Chủ trương đầu tư**

**Dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI**

**KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu Tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2019 về Chủ trương đầu tư dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei;

Căn cứ Nghị Quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị Quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C;

Căn cứ Thông Báo số 568 -TB/HU ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Huyện ủy Đăk Glei về Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về Chủ trương điều chỉnh một số nội dung đối với Dự án: Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7 /2022 của Ủy ban nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số nội dung Chủ trương đầu tư **Dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đăk Glei** tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei, cụ thể như sau:

**1. Quy mô đầu tư:** Dự kiến đến năm 2030 tổng lượng rác thu gom để xử lý là khoảng 20 tấn/ngày đêm nên lựa chọn quy mô bãi rác như sau:

- Quy mô: Bãi rác vừa.

- Thời gian hoạt động bãi rác yêu cầu: từ 10-15 năm.

- Loại bãi rác: Bãi chôn lấp kết hợp chìm - nổi.

+ Diện tích khoảng 07ha.

+ Ô chôn lấp thể tích khoảng 75.000m3.

+ Chiều dài hệ thống thu gom nước rác khoảng 900m.

+ Chiều dài rãnh thu nước mặt khoảng 380m.

+ Bể điều hòa diện tích khoảng 154m2.

+ Bể sinh học thể tích khoảng 300m3.

+ Nhà để hóa chất, kho chứa dụng cụ diện tích khoảng 12m2.

+ Nhà nghỉ, nhà điều hành và vệ sinh, diện tích khoảng 25m2.

+ Giếng quan trắc nước ngầm: 03 cái.

+ Giếng nước sinh hoạt: 01 cái.

+ Trạm rửa xe diện tích khoảng 20m2.

+ Nhà để xe, diện tích khoảng 20m2.

+ Hệ thống đường dây cấp điện nội bộ dài khoảng 500m.

+ Đường nội bộ chiều dài tuyến khoảng 1.500m.

+ Hàng rào kẽm gai.

+ Các hạng mục phụ trợ khác.

+ Thiết bị.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư: Thực hiện theo quy định.

 2**. Cơ cấu nguồn vốn**: Nguồn sự nghiệp môi trường của trung ương và nguồn ngân sách địa phương, trong đó:

 - Nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường của trung ương: 7.500 triệu đồng.

 - Nguồn đối ứng ngân sách địa phương từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường huyện năm 2022: 2.700 triệu đồng. Nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường huyện năm 2023- 2024, nguồn ngân sách địa phương từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất *(khi có nguồn thu)* và nguồn vốn hợp pháp khác: 4.750 triệu đồng.

**3. Thời gian thực hiện dự án**: Từ năm 2022.

**4. Tiến độ thực hiện dự án**: 03 năm, từ năm 2022 đến năm 2024.

 5**. Các nội dung khác**: Thực hiện theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV kỳ họp thứ 3 thông qua ngày … tháng … năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TTHĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;- Văn phòng HĐND tỉnh;- Sở tư pháp;- Sở Kế hoạch và Đầu tư;- Sở Tài chính- Thường Trực Huyện ủy;- Thường trực HĐND huyện;- UBND huyện;- UBMTTQVN huyện;- Các ban HĐND huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;- Văn phòng HĐND-UBND huyện;- Trang thông tin điện tử huyện;- Lưu: VT. |  **CHỦ TỊCH** |